

Số: *4848* QĐ-BNN-TCCB

Hà Nội, ngày *25* tháng *11* năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
V/v tặng thưởng Bằng khen

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP, ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNNPTNT ngày 10/2/2014 Hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Thường trực Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tại Tờ trình số 366/TCCB-ĐT ngày 20/11/2015;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tặng thưởng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho 15 tập thể và 15 cá nhân (*có danh sách kèm theo*),

Đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện Giai đoạn I

Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới, giai đoạn 2011 -2015.

Điều 2. Tiền thưởng kèm theo Bằng khen của Bộ trưởng thực hiện theo Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, trích từ nguồn Quỹ thi đua khen thưởng của Bộ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thường trực Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCCB.



Cao Đức Phát

**DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ, CÁ NHÂN
ĐƯỢC TẶNG THƯỞNG BẰNG KHEN CỦA
BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**
(Kèm theo Quyết định số 4343/QĐ-BNN-TCCB
ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Tập thể:

1. Văn Phòng Bộ.
2. Vụ Tài chính.
3. Vụ Pháp chế.
4. Vụ Tổ chức cán bộ.
5. Tổng cục Lâm nghiệp.
6. Công đoàn Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.
7. Học Viện Nông nghiệp Việt Nam.
8. Trường Cao đẳng nghề Cơ điện - Xây dựng và Nông Lâm Trung Bộ.
9. Trường Cao đẳng Lương thực - Thực phẩm.
10. Trường Cao đẳng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Bộ.
11. Ban Quản lý các dự án Trung ương Thủy lợi.
12. Ban Quản lý đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 9.
13. Viện Di truyền nông nghiệp.
14. Viện Nghiên cứu nuôi trồng thủy sản I.
15. Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp.

Cá nhân:

1. Ông Phạm Văn Hưng, Vụ trưởng Vụ Tài chính.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Anh, Vụ trưởng Vụ Pháp chế.
3. Bà Lê Thị Bình, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.
4. Bà Nguyễn Thị Hồng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch.
5. Bà Nguyễn Thị Thu Nguyệt, Phó Tổng cục trưởng, Tổng cục Thủy sản.
6. Bà Trần Thị Anh Thư, Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ.
7. Bà Đoàn Thanh Thủy, Chủ tịch Công đoàn, Bệnh viện Đa khoa nông nghiệp.
8. Bà Nguyễn Thị Lan, Phó Giám đốc phụ trách Học Viện Nông nghiệp Việt Nam.
9. Bà Huỳnh Thị Kim Cúc - Q. Hiệu trưởng, Trường Cao đẳng Lương thực - Thực phẩm.
10. Ông Nguyễn Xuân Đính, Chủ tịch Công đoàn, Trường Cao đẳng nghề Cơ điện và Xây dựng và Nông Lâm Trung Bộ.
11. Ông Phạm Đức Cường, Phó Trưởng phòng Kiểm định và Đảm bảo chất lượng, Trường Cao đẳng nghề Cơ điện Hà Nội.
12. Bà Hồ Thị Hải Vân, Phó Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn.
13. Bà Nguyễn Thị Kiều Cúc, Bí thư Đoàn thanh niên Bộ.
14. Bà Nguyễn Thị Gái, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cao su Đồng Nai, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.
15. Ông Nguyễn Đình Kính, Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH một thành viên KTCT Thủy lợi Bắc Nam Hà. *kh*

Số: 3947/QĐ-BNN-TCCB

Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
V/v tặng thưởng Bằng khen

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP, ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNNPTNT ngày 10/2/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Trung ương các Dự án thủy lợi tại Tờ trình số 1163/TTr-CPO-TCHC ngày 29/7/2015;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng thưởng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho 05 tập thể và 13 cá nhân (có danh sách kèm theo)

Đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng hoàn thành Dự án tưới Phan Rí - Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Tiền thưởng kèm theo Bằng khen của Bộ trưởng thực hiện theo Quyết định số 2713/QĐ-BNN-TC ngày 11/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Trưởng ban Ban Quản lý Trung ương các Dự án thủy lợi và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ trưởng (b/c);
- Lưu: VT, TCCB (15)

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Hoàng Văn Thắng
Hoàng Văn Thắng

**DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN
ĐƯỢC TẶNG THƯỞNG BẰNG KHEN CỦA
BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

(Kèm theo Quyết định số **3947/QĐ-BNN-TCCB**
ngày **05 tháng 10** năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

I. TẬP THỂ

1. Ban Quản lý Dự án tưới Phan Rí - Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận;
2. Ban Quản lý Dự án tưới Phan Rí- Phan Thiết 2, tỉnh Bình Thuận;
3. Công ty cổ phần Xây dựng Phát triển hạ tầng Bình Thuận;
4. Công ty TNHH Nippon Koei;
5. Công ty cổ phần Xây dựng hạ tầng Nam Định.

II. CÁ NHÂN

1. Ông Đặng Thế Lương, Trưởng Phòng Tài chính, kế toán, Ban Quản lý Trung ương các Dự án thủy lợi;
2. Ông Bùi Xuân Kham, Phó Giám đốc Ban Quản lý Dự án tưới Phan Rí- Phan Thiết, Ban Quản lý Trung ương các Dự án thủy lợi;
3. Bà Dương Thanh Tú, Cán bộ Ban Quản lý Dự án tưới Phan Rí- Phan Thiết, Ban Quản lý Trung ương các Dự án thủy lợi; ✓
4. Ông Lê Trọng Phan, Cán bộ Ban Quản lý Dự án tưới Phan Rí- Phan Thiết, Ban Quản lý Trung ương các Dự án thủy lợi; ✓
5. Bà Bùi Thị Ngọc Hà, Cán bộ Ban Quản lý Dự án tưới Phan Rí- Phan Thiết, Ban Quản lý Trung ương các Dự án thủy lợi;
6. Ông Trần Văn Phi, Phó Giám đốc Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 7;
7. Ông Đặng Quang Tuyên, Phó Giám đốc Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 7;
8. Ông Nguyễn Viết Tuyên, Trưởng Phòng Thẩm định kỹ thuật, dự toán, Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 7;
9. Ông Đỗ Thanh Sự, Trưởng Phòng Kế hoạch, tài chính, Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 7;
10. Ông Nguyễn Ngọc Đông, Phó Giám đốc Trung tâm quản lý Dự án và Tư vấn xây dựng công trình Nông nghiệp và PTNT, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tỉnh Bình Thuận;
11. Ông Hồ Minh Tương, Trưởng Phòng Quản lý xây dựng công trình, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tỉnh Bình Thuận;
12. Ông Lê Văn Long, Phó Bí thư huyện ủy-Chủ tịch UBND huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận;
13. Ông Phan Thanh Hoàng, Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tỉnh Bình Thuận. /.

Số: 153/QĐ-CPO-TCHC

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận sáng kiến, giải pháp cấp cơ sở của công chức, viên chức,
người lao động Ban CPO năm 2014

TRƯỞNG BAN BAN QUẢN LÝ TRUNG ƯƠNG CÁC DỰ ÁN THỦY LỢI

Căn cứ Quyết định số 3239/QĐ-BNN-TCCB ngày 22/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi (CPO);

Căn cứ Quyết định số 110/QĐ-BNN-TCCB ngày 13/01/2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của CPO; Quyết định số 1056/QĐ-BNN-TCCB ngày 26/4/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành sửa đổi, bổ sung một số điều của quyết định số 110/QĐ-BNN-TCCB;

Căn cứ văn bản số 9003/TT-BNN-TCCB ngày 07/11/2014 về việc Hướng dẫn một số nội dung công tác thi đua khen thưởng của ngành Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ quyết định số 536/QĐ-CPO-TCHC ngày 28/12/2013 của Trưởng Ban CPO về việc quy định Nội dung, điều kiện, thang điểm, phương pháp chấm điểm và hồ sơ thủ tục xét duyệt sáng kiến đối với công chức, viên chức, người lao động Ban CPO;

Căn cứ quyết định số 402/QĐ-CPO-TCHC ngày 15/10/2014 của Trưởng ban CPO về việc Thành lập Hội đồng xét sáng kiến của Ban CPO;

Căn cứ biên bản họp số 323/BB - CPO-TCHC ngày 16/03/2015 về việc xét, phân loại sáng kiến, giải pháp của công chức, viên chức, người lao động năm 2014 của Hội đồng xét sáng kiến Ban CPO;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức, Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận sáng kiến, giải pháp cấp cơ sở của CC, VC, NLĐ của Ban CPO năm 2014 với 24 người và 45 sáng kiến/giải pháp. (phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các phòng, Giám đốc các Ban quản lý dự án trực thuộc và các cá nhân có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Vụ TCCB (đề b/c);
- Trưởng Ban CPO (đề b/c);
- Các Phó Trưởng ban;
- Lưu: VT, TC-HC

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Vũ Đình Hùng

PHỤ LỤC SỐ 2: TỔNG HỢP SÁNG KIẾN CẤP CƠ SỞ BAN CPO NĂM 2014
kèm theo quyết định số 153 /QĐ-CPO-TCHC ngày 27 tháng 04 năm 2015 của Trưởng Ban CPO

T T	Họ tên	Tên sáng kiến	Nội dung sáng kiến	Hiệu quả/tác dụng
1	Ông: Trần Quang Hoài- Bí thư Đảng ủy kiêm Trưởng Ban CPO	1. Giải pháp tiết kiệm trong đấu thầu	<p>Nhằm đảm bảo tính công khai, minh bạch và đảm bảo cạnh tranh trong đấu thầu, lựa chọn được nhà thầu có năng lực và giá cạnh tranh, chủ động đề xuất, báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT cho phép mời các cơ quan bảo vệ Luật pháp hỗ trợ kiểm tra, giám sát và đảm bảo an ninh trong quá trình thực hiện, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có cơ chế phối hợp với Tổng cục An ninh II, Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự QLKT và chức vụ (C46) trong quản lý dự án đặc biệt là hỗ trợ đảm bảo an ninh trong thời tổ chức đấu thầu; + Lắp đặt trang thiết bị theo dõi, giám sát trong toàn cơ quan; + Quản lý hồ sơ dự thầu theo chế độ tài liệu mật, có sự kiểm soát chéo đảm bảo tính chính xác, trung thực trong quá trình đánh giá HSDT; + Trong quá trình đánh giá và làm rõ hồ sơ dự thầu: Mời Tổng cục An ninh II, C46 và một số cơ quan chức năng của Bộ hỗ trợ để làm việc, làm rõ năng lực một số nhà thầu thuộc danh sách có nhiều khả năng được đề xuất trúng thầu; 	<p>Trong năm 2014, các gói thầu xây lắp, thiết bị của Ban CPO tổ chức đấu thầu (chủ yếu dự án ADB5, ADB6). Kết quả thực hiện đã:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tất cả các gói thầu đều có trên 10 nhà thầu tham gia mua HSMT và tỷ lệ nộp HSDT ở mức rất cao. - Lựa chọn được các nhà thầu có năng lực tốt, giá rất cạnh tranh. Trung bình dự án ADB6, giá trúng thầu giảm giá trên 24% và dự án ADB5 giảm giá khoảng 15% so với giá dự toán gói thầu. - Kinh phí tiết kiệm được trong đấu thầu trên 630 tỷ đồng.

T T	Họ tên	Tên sáng kiến	Nội dung sáng kiến	Hiệu quả/tác dụng
			<p>+ Ngăn chặn kịp thời những tác động tiêu cực, đảm bảo các nhà thầu có cơ hội được cạnh tranh công bằng, lành mạnh, tránh xảy ra những sai sót, tiêu cực có thể xảy ra.</p>	
		<p>2. Tổ chức phong trào thi đua xây dựng đẩy nhanh tiến độ thi công tiêu dự án trạm bơm Nghi Xuyên</p>	<p>Trực tiếp chỉ đạo điều hành, quản lý tiêu dự án trạm bơm Nghi xuyên thuộc dự án ADB5, đẩy nhanh tiến độ thi công, công trình đảm bảo chất lượng, kỹ thuật:</p> <p>+ Tạo và phát động phong trào thi đua trong dự án bằng phương pháp xây dựng cách tính điểm, đánh giá điểm thi đua theo tuần, tháng giữa các nhà thầu;</p> <p>+ Kịp thời động viên, tuyên dương các nhà thầu có thành tích tốt, có giải pháp công nghệ mới trong xây dựng, bên cạnh đó có biện pháp nhắc nhở các nhà thầu chậm tiến độ so với kế hoạch đăng ký;</p> <p>+ Tổ chức giao ban luân phiên tại hiện trường của các dự án, kết hợp thăm quan công trình giữa các nhà thầu có tính chất tương tự để học tập, rút kinh nghiệm.</p>	<p>Công trình được đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo chất lượng, kỹ thuật, mỹ thuật và rút ngắn thời gian thi công, dự kiến công trình hoàn thành trước 01 năm so với kế hoạch.</p>
		<p>3. Tổ chức triển lãm khoa học công nghệ trong lĩnh</p>	<p>Trong điều kiện tiết kiệm tối đa chi phí quản lý hành chính kết hợp với đề án tái cơ cấu ngành Nông nghiệp, việc ứng dụng khoa học công nghệ vào thực tiễn đời ngành thủy lợi là yêu cầu cấp</p>	<p>- Tổ chức triển lãm tại miền Bắc và miền Trung với 35 tỉnh tham gia triển lãm.</p> <p>- Đưa khoa học công nghệ</p>

T T	Họ tên	Tên sáng kiến	Nội dung sáng kiến	Hiệu quả/tác dụng
		vực Thủy lợi	thiết: - Tổ chức hội chợ, hội thảo triển lãm các ứng dụng khoa học công nghệ, thiết bị nhằm phục vụ tái cơ cấu ngành Nông nghiệp, nông thôn. - Đề xuất kinh phí tổ chức bằng nguồn vốn xã hội với sự tham gia, đóng góp của các đơn vị tham gia triển lãm.	vào thực tiễn, tiết kiệm kinh phí quản lý, đầu tư từ nguồn NSNN.

2	Vũ Đình Hùng-Phó Trưởng Ban-Phó Bí thư ĐU	1. Lựa chọn tiêu dự án và giải pháp công trình hợp lý cho dự án JICA3.	Trong giai đoạn chuẩn bị dự án, vay vốn JICA: - Đưa công ngăn sông Hàm Luông ra khỏi dự án, để có đủ thời gian nghiên cứu đánh giá hiệu quả và tác động kỹ; - Điều chỉnh tuyến công trình và thay đổi giải pháp thi công đối với các cống đầu kênh bên sông.	- Khi đưa công ngăn sông Hàm Luông ra khỏi dự án, thuyết phục được JICA xem xét dự án; - Việc điều chỉnh tuyến và giải pháp thi công đã: + Giảm được khối lượng lớn đền bù tái định cư, trong đó quan trọng nhất là giảm số hộ phải di dời từ 67 hộ xuống còn 44 hộ bị ảnh hưởng và chỉ 7 hộ phải di dời, đáp ứng được yêu cầu dưới ngưỡng 50 hộ phải tái định cư của JICA; + Tăng được quy mô dự án được JICA xem xét (từ 4
---	--	---	--	---

		<p>công vừa và lớn lên, đến nay, là 8 công lớn);</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giảm: hàng chục ha đất mất vĩnh viễn, hàng chục ha đất mất tạm thời, nhiều tài sản trên đất, ... Tổng giá trị giảm gần trăm tỷ đồng cho đền bù giải phóng mặt bằng; + Tránh được rủi ro chậm tiến độ thi công do chậm giải phóng mặt bằng sau này.
<p>2. Đề xuất giải pháp kỹ thuật hợp lý cho nâng cấp kênh chính và kênh N28 thuộc dự án JICA2</p>	<p>Trong giai đoạn thiết kế cơ sở nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi Bắc Nghệ An (JICA2):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất điều chỉnh phương án kỹ thuật gia cố bờ kênh chính đảm bảo kỹ thuật và giảm thiểu tối đa chiếm dụng đất; - Điều chỉnh tuyến kết hợp giải pháp kỹ thuật phù hợp cho kênh N28. <p>Trong giai đoạn thiết kế chi tiết đã đề xuất điều chỉnh tuyến công Diên Thành, đảm bảo 2 hộ phát sinh di dời không phải di dời.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giảm thiểu được rất lớn khối lượng đền bù (đất mất vĩnh viễn giảm từ 84,5 ha xuống còn 20,6 ha; thiệt hại về cây, hoa màu, vật kiến trúc, ..., đều giảm nhiều), giảm hoàn toàn số hộ tái định cư từ 28 hộ xuống không hộ nào phải tái định cư, giảm số hộ bị ảnh hưởng từ 1944 hộ xuống còn 780 hộ. - Tổng giá trị đền bù dự toán giảm hơn 130 tỷ (từ 253 tỷ xuống còn 123 tỷ); - Đạt được sự đồng thuận của JICA tài trợ dự án nhanh chóng do khối lượng đền bù

		và tái định cư nhỏ; - Tránh được rủi ro chậm tiến độ thi công do chậm giải phóng mặt bằng sau này.
3. Đề xuất tuyển công trình hợp lý cho đầu mối Đô Lương thuộc dự án JICA2	Trong giai đoạn thiết kế kỹ thuật: - Đề xuất chọn tuyến hợp lý cho công lấy nước vào kênh chính (cống Tràng Sơn) thay cho tuyến được phê duyệt tại FS; - Đề xuất xem xét lại sự cần thiết các công trình chỉnh trị lạch trái thượng lưu cửa lấy nước; - Đề xuất kiểm tra bằng mô hình vật lý các điểm nêu trên.	Kết quả thí nghiệm mô hình vật lý đã cho thấy tuyến cống Tràng Sơn được duyệt trong FS không hợp lý về thủy lực và tuyến đề xuất thì hợp lý; và, không cần xây dựng 4 công trình mở hàn chỉnh trị lạch trái thượng lưu cửa lấy nước. Qua đó, các đề xuất đã giúp: - Tránh được đầu tư sai vị trí công lấy nước Tràng Sơn (127,5 tỷ đồng). Nếu không, sẽ dẫn đến không phát huy hiệu quả hệ thống (lãng phí 127,5 tỷ đầu tư), tăng chi phí sửa chữa khắc phục hậu quả do sai vị trí tuyến, tăng chi phí cho duy tu và bảo dưỡng; - Không phải xây dựng 4 đập mở hàn, tránh lãng phí đầu tư 35 tỷ đồng.
4. Giải pháp kỹ thuật giảm khối lượng đào đắp,	Trong giai đoạn thiết kế chi tiết, đề xuất giải pháp kết cấu, cao trình hợp lý cho bờ kênh N8.	- Giảm đất đào (54 000 m ³), đất đắp (hơn 20 000 m ³) do đó giảm được chi phí đầu tư

<p>đền bù GPMB, đẩy nhanh tiến độ trong xây dựng kênh N8 (JICA2)</p>		<p>bao gồm cả khai thác, vận chuyển vật liệu, giảm thời gian thi công; - Không chiếm dụng đất ruộng, giảm được thời gian thi công; - Áp dụng cho các tuyến kênh khác sẽ nâng khoản tiết kiệm lên nhiều lần hơn; - Đẩy nhanh tiến độ thi công công trình.</p>
<p>5. Tổ hợp các đề xuất về tổ chức và điều chỉnh trong các bên tăng tiến độ và chất lượng chuẩn bị và thực thi dự án WB7</p>	<p>- Đề xuất đúng các cơ quan tham mưu, thẩm định; Đề xuất tổ công tác HP3 ở Bộ và Tỉnh dự án; - Đề xuất cơ chế phối hợp các cơ quan tham mưu, chủ động thực hiện kết nối các cơ quan tham mưu, tăng các hoạt động song hành/đồng thời, giảm các hoạt động nối tiếp; - Chủ động hài hòa các thủ tục với Nhà tài trợ, linh hoạt điều chỉnh kịp thời gỡ các điểm bất đồng.</p>	<p>+ Xây dựng thành công dự án đa hợp phần, đa vùng địa lý đáp ứng chủ trương tái cơ cấu ngành nông nghiệp và PTNT. Bộ và WB đánh giá cao sự chuẩn bị thành công dự án - dự án đầu tiên tiếp cận theo hướng mới. Dự án WB7 cũng được coi là một nguồn lực rất quan trọng cho thực hiện tái cơ cấu ngành; + Hoàn thành trong thời gian ngắn giai đoạn chuẩn bị dự án và đang đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án trong năm</p>

		đầu tiên.
6. Ngân hàng dữ liệu phục vụ công tác đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất và chỉ đạo xây dựng Ngân hàng dữ liệu: các chương trình, kế hoạch tổng thể; chương trình và kế hoạch từng khóa/lớp; tài liệu đào tạo các khóa/lớp; thông tin về khách sạn, phương tiện đi lại, ...; - Đề xuất và xây dựng đề án nâng cao năng lực CPO. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cải thiện cả về tiến độ (/tiết kiệm rất nhiều thời gian) và chất lượng: <ul style="list-style-type: none"> + công tác chuẩn bị kế hoạch/chương trình đào tạo cả về tiết kiệm thời gian và chất lượng; + công tác chuẩn bị đề cương, dự toán và tài liệu cho mỗi khóa/lớp đào tạo; + công tác tổ chức, thực hiện và đánh giá các khóa/lớp đào tạo. - Giúp định hướng công tác nâng cao năng lực CPO, xây dựng CPO chuyên nghiệp.
7. Cải tiến lề lối làm việc của Phòng Tài chính Kế toán	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch 2 tuần, tháng, quý, năm của phòng và từng cá nhân; - Rà soát phân công lãnh đạo và cán bộ trong phòng; - Rà soát quy trình nội bộ, cam kết thực hiện quy trình đã thống nhất, trong đó thực hiện phương châm "không để việc đến ngày mai"; - Lập dự toán, kế hoạch chi ban và thống kê đánh giá theo quý; 	<ul style="list-style-type: none"> + Có dự toán và kế hoạch chi rõ ràng; + => thanh toán nhanh, chấm dứt được nợ/chậm thanh toán những năm trước; + Có đánh giá chi ban theo quý giúp lãnh đạo Ban chỉ đạo, giám sát và điều chỉnh

			<p>- Phân công hợp lý, phối hợp chặt chẽ với Vụ Tài chính (lãnh đạo và chuyên viên trực tiếp) quyết liệt bám sát trong quyết toán các dự án hoàn thành.</p>	<p>chi tiêu của Ban, qua đó đã tiết kiệm chi ban hàng trăm triệu (so với 2012 năm 2013 tiết kiệm trên 500 triệu, năm ...);</p> <p>+ Bức tranh quyết toán các dự án đã hoàn thành sáng sủa hơn, tiến triển tốt hơn trước.</p>
3	<p>Dur Đình Tạo-TP Tổ chức, Hành chính</p>	<p>1. Lập đơn giá mẫu theo định mức số 1776/BXD-VP ngày 16/8/2007 của Bộ Xây dựng)</p>	<p>Đề thuận lợi cho cán bộ dự toán trong và ngoài Ngành Nông nghiệp & PTNT khi được giao nhiệm vụ tính Dự toán; tính Tổng mức đầu tư; Thẩm tra; Thẩm định hồ sơ xây dựng công trình liên quan đến định mức Dự toán XDCB số 1776/BXD-VP ngày 16/8/2007 của Bộ Xây dựng, để vận dụng cho các công trình trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam có nhu cầu cần phải tự lập và chiết tính Đơn giá để vận dụng tra cứu cho các công trình có yêu cầu lập đơn giá, phù hợp với chế độ chính sách của Nhà nước ban hành. Tôi đã lập chiết tính đơn giá Dự toán mẫu với định dạng và công thức tính lập sẵn trong Excell.</p> <p>Với Bộ đơn giá tự lập này sẽ hướng cho các đồng nghiệp biết cách vận dụng chủng loại vật liệu, loại nhân công, loại máy móc thiết bị phù hợp nhất với chế độ chính sách hiện hành để chiết tính đơn giá từng nội dung công việc khác</p>	<p>Kết quả đã được 116724 lượt người trên phạm vi cả nước đã dowload file để tham khảo, vận dụng cho công việc của mình (có phụ lục xác nhận của Ban biên tập trang websit của Hội Đập lớn vncold.vn đính kèm). Tiết kiệm thời gian, công sức cho mỗi người nếu như họ tự phải tự lập chiết tính theo văn bản định mức 1776/BXD-VP trên của Bộ Xây dựng. Đồng thời trong bản dự toán mẫu đã hướng dẫn các vận dụng mã hiệu vữa, loại vật liệu, chủng loại máy móc thiết bị phù hợp với</p>

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03 /QĐ-BNN-HĐSK

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu khoa học

CÔNG VĂN ĐẾN	
Số: ... 30.58 ...	
Ngày: ... 30/12 ...	
	SAO GỬI
TRƯỞNG BAN	✓
PHÓ TRƯỞNG BAN	✓
CÁC PHÒNG	TCHC
VP DỰ ÁN, CV:	
LƯU:	✓

**HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNNPTNT ngày 10/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1019/QĐ-BNN-TCCB ngày 07/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến Bộ;

Căn cứ kết quả phiên họp Hội đồng sáng kiến Bộ ngày 29/10/2015;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 88 sáng kiến cấp Bộ năm 2015 cho 63 cá nhân (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các thành viên Hội đồng sáng kiến Bộ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

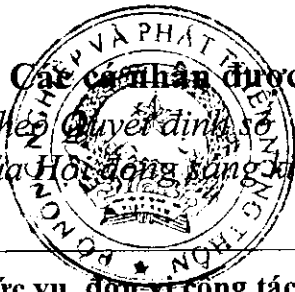
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thành viên HĐĐKT Bộ;
- Lưu: VT, TCCB, ĐKT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



THỦ TRƯỞNG
Trần Thanh Nam



DANH SÁCH

Các cá nhân được công nhận sáng kiến cấp Bộ năm 2015
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BNN-HDSK ngày tháng năm 2015
của Hội đồng Sáng kiến Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Họ tên, chức vụ, đơn vị công tác	Sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu khoa học
I KHÔI CÁC TRƯỜNG THUỘC BỘ		
1.	Bà Nguyễn Thu Hiền , Trưởng Khoa Kỹ thuật Tài nguyên nước, Trường Đại học Thủy lợi	Đổi mới phương pháp luyện thi Olympic cơ học toàn quốc môn thủy lực
2.	Bà Đoàn Thu Hà , Trưởng Bộ môn cấp thoát nước, Khoa Kỹ thuật tài nguyên nước, Trường Đại học Thủy lợi	Giải pháp đánh giá tác động của Biến đổi khí hậu đến cấp nước nông thôn Đồng bằng sông Cửu Long và đề xuất giải pháp ứng phó."
3.	Ông Bùi Quốc Lập , Phó Trưởng Khoa Môi trường Trường Đại học Thủy lợi	Xây dựng Phần mềm "Mô phỏng thủy động lực học và chất lượng nước ở các vùng nước đứng (các hồ)"
4.	Ông Trần Thanh Tùng , Phó Trưởng Khoa Kỹ thuật biển, Trường Đại học Thủy lợi	Giải pháp nuôi bãi nhân tạo cho các đoạn bờ biển bị xói lở ở khu vực miền Trung Việt Nam
5.	Ông Phạm Tiên Dũng , Giám đốc Trung tâm Nông nghiệp Hữu cơ, Khoa Nông học, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	1. Xây dựng Quy trình "sản xuất lúa hữu cơ giống Bắc thơm 7 tại Hà Nội" 2. Giải pháp: "Sử dụng phân bón hữu cơ hợp lý cho sản xuất dưa chuột hữu cơ"
6.	Bà Huỳnh Thị Mỹ Lệ , Trưởng Bộ môn Vi sinh vật- Truyền nhiễm, Khoa Thú y, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Phân lập và xác định genotype của Porcine circovirus type 2 (PCV2)" ở đàn lợn nuôi tại một số tỉnh miền Bắc Việt Nam làm cơ sở sản xuất Vắc xin
7.	Ông Nguyễn Văn Song , Phó Chủ nhiệm Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Giải pháp: "Thu hút người trồng chè tham gia thị trường bảo hiểm nông nghiệp đối với cây chè và các doanh nghiệp bảo hiểm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ"
7.	Ông Trần Đình Thao , Trưởng Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn kiêm Viện trưởng Viện Kinh tế và Phát triển, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Nghiên cứu đề xuất hoàn thiện chính sách xây dựng nông thôn mới phù hợp với điều kiện tỉnh Bắc Ninh đến năm 2020
8.	Ông Nguyễn Văn Thọ , Trưởng Bộ môn Ký sinh trùng, Khoa Thú y, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	1. Phương pháp phát hiện nhanh bệnh Ký sinh trùng đường máu ở gà do Leucocytozoon sp" 2. Phương pháp phát hiện nhanh bệnh Viêm gan - ruột truyền nhiễm do Histomonas meleagridis ở gà nuôi thả vườn
9.	Ông Bùi Thế Đồi , Trưởng phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Lâm nghiệp	Xây dựng cuốn từ điển: "Thuật ngữ Lâm sinh học (Anh - Việt & Việt Anh)"; Nhà xuất bản Nông nghiệp, tháng 5/2015 - Đồng tác giả
10.	Ông Hoàng Văn Sâm , Phó Trưởng phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Lâm nghiệp	"Công bố loài thực vật mới cho Khoa học thế giới, loài Sao đá Việt Nam" (<i>Hopea vietnamensis</i> H.V.Sam & D.Vu
11.	Ông Nguyễn Trọng Bình , Trưởng khoa Lâm học, Trường Đại học Lâm nghiệp	Chủ biên xây dựng giáo trình: « Ứng dụng SPSS để xử lý thông tin trong lâm nghiệp »
12.	Ông Lê Xuân Phương , Phó Trưởng phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Lâm nghiệp	Chủ biên sách chuyên khảo "Công nghệ biến tính gỗ"

13.	Ông Hoàng Tiên Đương , Chủ nhiệm Bộ môn máy và Tự động hóa, Viện Công nghiệp gỗ, Trường Đại học Lâm nghiệp	Chủ biên xây dựng giáo trình “Kỹ thuật an toàn và môi trường trong chế biến lâm sản”
14.	Ông Lê Văn Thái , Phó Chủ nhiệm Khoa Cơ điện và Công trình, Trường Đại học Lâm nghiệp	Viết giáo trình: “Cấu tạo Ô tô - Máy kéo”
15.	Ông Đỗ Anh Tuấn , Phó Trường Khoa Lâm học, Trường Đại học Lâm nghiệp	Xác định giá trị dịch vụ môi trường rừng trên đất cát ven biển (rú cát) tại xã Vĩnh Tú, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị
16.	Ông Phạm Tố Như , Phó Hiệu Trường Cao đẳng nghề cơ khí Nông nghiệp	1. Chủ nhiệm biên soạn: “chương trình, giáo trình trình độ Trung cấp nghề, Cao đẳng nghề Công nghệ ô tô” năm học 2011-2012
		2. Chủ nhiệm xây dựng “chương trình dạy nghề & ngân hàng đề thi TN trình độ TCN, trình độ CDN cho nghề “Kỹ thuật máy Nông nghiệp” năm học 2013 - 2014.
		3. Chủ nhiệm biên soạn: “chương trình, giáo trình trình độ Trung cấp nghề, Cao đẳng nghề Công nghệ ô tô” năm học 2011-2012
17.	Ông Nguyễn Quang Hà , Hiệu trưởng Trường Đại học Nông- Lâm Bắc Giang	1. Nghiên cứu đề xuất mức thu và cơ chế sử dụng phí tham quan tại các Vườn quốc gia thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
		2. Viết giáo trình “Kinh tế Nông nghiệp, Quản lý Tài nguyên thiên nhiên, Chương trình ngành Kinh tế”
18.	Bà Trần Thị Thanh Bình , Trưởng Khoa Trồng trọt, Trường Cao đẳng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Bộ	Giải pháp “xây dựng mô hình sản xuất rau hữu cơ”
19.	Ông Đông Văn Ngọc , Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Cơ điện Hà Nội	Chủ nhiệm xây dựng Danh mục thiết bị dạy nghề cấp độ quốc gia, nghề Hàn
20.	Ông Trần Quốc Bảo , Trường Cao đẳng nghề Cơ giới và Thủy lợi	Chủ nhiệm xây dựng chương trình khung trình độ Trung cấp nghề, Cao đẳng nghề các nghề “vận hành máy thi công nền”; “xếp dỡ cơ giới tổng hợp”
21.	Ông Dương Đức Phương , Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Cơ điện và Thủy lợi	Chủ nhiệm chương trình khung nghề “Quản lý khai thác công trình Thủy lợi”; xây dựng bộ Tiêu chuẩn kỹ năng nghề “nghề Vận hành sửa chữa máy Tàu cuốc”
22.	Ông Trần Văn Chánh , Hiệu trưởng Trường Trung học Lâm nghiệp Tây nguyên	Chủ nhiệm xây dựng chương trình và viết giáo trình dạy nghề ngắn hạn các nghề trồng Hồ tiêu, nghề trồng Điều và trồng cây Bời lời
23.	Ông Hồ Văn Chương , Phó trưởng phòng Đào tạo, Trường Cao đẳng Cơ điện và Nông nghiệp Nam Bộ	Xây dựng giáo trình “khoa học cây trồng”
24.	Ông Nguyễn Đức Thiết , Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc	Chủ nhiệm xây dựng chương trình và viết giáo trình dạy nghề ngắn hạn, các nghề trồng chuối; nghề trồng nho; nghề trồng hoa thời vụ
25.	Ông Lương Anh , Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc	Chủ nhiệm xây dựng chương trình và viết giáo trình dạy trung cấp nghề “kế toán doanh nghiệp”
26.	Ông Phạm Cán , Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc	1. Mô hình nhà giữ xe ô tô tự động phục vụ giảng dạy môn PLC
		2. Nghiên cứu công nghệ và thiết bị sấy Atisô

27.	Ông Trần Trọng Đạt , Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Trường Cao đẳng nghề Cơ điện Hà Nội	Xây dựng chương trình dạy nghề và ngân hàng đề thi tốt nghiệp trình độ Trung cấp nghề và Cao đẳng nghề, nghề "Vận hành và sửa chữa trạm bơm điện"
28.	Ông Nguyễn Hồng Nam , Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh	Xây dựng mô hình Sa bàn hệ thống công trình thủy lợi làm thiết bị dạy nghề.
29.	Bà Trần Thị Thảo , Giáo viên Trường Cao đẳng nghề Cơ Điện Xây dựng Việt Xô	Giải pháp xây dựng mô hình hệ thống băng tải đóng gói sản phẩm làm thiết bị giảng dạy môn PLC
30.	Ông Lê Trung Hiếu , Trưởng phòng Quản trị đời sống, Trường Cao đẳng nghề Cơ điện và Thủy lợi	Xây dựng chương trình khung nghề "Vận hành sửa chữa máy tàu"
31.	Ông Chu Đức Hùng , Giáo viên Khoa Thủy lợi, Trường Cao đẳng nghề Cơ điện và Thủy lợi	Đổi mới phương pháp luyện thi tay nghề cho HSSV tham gia Hội thi tay nghề cấp Bộ và cấp Quốc gia
32.	Bà Phan Thị Hồng Thanh Giáo viên Khoa Thủy lợi, Trường CĐN Cơ điện và Thủy lợi	Xây dựng "Mô hình kho lạnh" phục vụ đào tạo nghề
33.	Ông Lê Công Minh , Phó trưởng khoa kỹ thuật Xây dựng, Trường Cao đẳng nghề Cơ điện - Xây dựng và Nông Lâm Trung bộ	Xây dựng chương trình khung trình độ Trung cấp nghề và Cao đẳng nghề của nghề "Xây dựng và hoàn thiện công trình thủy lợi"
34.	Ông Nguyễn Tiến Huyền , Phó hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ	1. Chủ nhiệm xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo nghề: nghề Trồng xoài, ổi, chôm chôm; nghề Trồng mai vàng, mai chiếu thủy; nghề Nuôi bò sát, rắn, kỳ đà, tắc kè 2. Chủ nhiệm xây dựng danh mục thiết bị dạy nghề Quốc gia trình độ Trung cấp nghề và Cao đẳng nghề cho các nghề: Chế biến Thực phẩm; nghề Thú y.
35	Ông Phạm Bảo Dương , Phó Trưởng Ban Phụ trách, Ban Tổ chức cán bộ, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	1. Giải pháp: "phát huy vai trò của cộng đồng các dân tộc với xóa đói, giảm nghèo ở miền núi phía Bắc" Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao tính khả thi của chính sách phát triển nông nghiệp tại Hà Nội
36	Ông Nguyễn Anh Xuân , Trưởng Phòng Tổ chức hành chính, Trường Cao đẳng Thủy sản	Đổi mới phương pháp giảng dạy môn chính trị ở Trường cao đẳng thủy sản
37	Ông Nguyễn Hữu Loan , Trưởng Phòng Đào tạo, Trường Cao đẳng Thủy sản	1. Xây dựng sổ tay hướng dẫn tìm việc làm cho học sinh sinh viên trường Cao đẳng Thủy sản. 2. Đề xuất giải pháp thiết kế xây dựng phần mềm "Quản lý Đào tạo và triển khai ứng dụng".
38	Bà Bé Minh Châu , Phó Trưởng khoa Quản lý Tài nguyên rừng và Môi trường, Trường Đại học Lâm nghiệp	1. Hoàn thiện phương pháp và phần mềm cảnh báo nguy cơ cháy rừng ở Việt Nam 2. Nghiên cứu các giải pháp Quản lý lửa rừng và phục hồi rừng sau cháy tại Vườn quốc gia Hoàng Liên, tỉnh Lào Cai
39	Ông Nguyễn Văn Vượng , Trưởng Khoa Nông học, Trường Đại học Nông, Lâm Bắc Giang	Đề xuất áp dụng quy trình hóa liên quan tổ chức thi kết thúc học phần; quy trình ra đề thi và đáp án thi và quy trình chấm thi kết thúc học phần
40	Ông Đỗ Quang Giám , Trưởng Bộ môn Kế toán Quản trị và Kiểm toán, Khoa Kế toán và Quản trị kinh doanh, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Giải pháp Chính sách tăng cường kết nối sản xuất của hộ nông dân với thị trường ở khu vực Trung du, Miền núi Đông Bắc
41	Ông Nguyễn Mai Thơm , Giám đốc Trung tâm Thực nghiệm và Đào tạo, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Nghiên cứu, chọn tạo giống Quýt không hạt NNH-VN52; giống Bưởi ngọt NNH-VN53 và giống Bưởi NNH-VN50

42	Ông Dương Văn Viện , Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ	<p>1. Đề xuất giải pháp nâng cấp công vùng triều vừa và nhỏ để thích ứng với nước biển dâng do biến đổi khí hậu ở Tiền Giang và Bến Tre</p> <p>2. Tính toán nhu cầu dùng nước và lập quy trình vận hành hệ thống công trình thủy lợi huyện Tân Phú Đông - Tiền Giang phục vụ mục tiêu thích ứng với biến đổi khí hậu</p> <p>3. Nghiên cứu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, nước biển dâng đến đời sống và sản xuất nông nghiệp ở tỉnh Tiền Giang</p>	
43	Ông Đoàn Văn Soạn , Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Nông, Lâm Bắc Giang	<p>1. Nghiên cứu khả năng sản xuất của tổ hợp lộn lai giữa nái lai F₁ (Landrace x Yorkshire) và nái lai F₁ (Yorkshire x Landrace) phối với lợn đực Duroc và L19”</p> <p>2. Sử dụng phương trình hồi quy tuyến tính ước tính tỷ lệ nạc trên cơ thể lợn sống bằng máy đo siêu âm độ dày mỡ lưng và độ dày cơ thân</p>	
44	Ông Bùi Lê Chương , Phó Hiệu trưởng, Trường Cao đẳng nghề Cơ điện Hà Nội	<p>1. Đề xuất giải pháp đánh giá phương pháp giảng dạy vận hành và sửa chữa máy điện</p> <p>2. Cải tiến phương pháp sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống nhiên liệu động cơ xăng trong giáo trình học nghề “Công nghệ ô tô”</p>	
45	Ông Trần Trọng Đạt , Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Trường Cao đẳng nghề Cơ điện Hà Nội	<p>1. Chủ nhiệm xây dựng giáo trình Trung cấp nghề, “nghề vận hành và sửa chữa trạm bơm điện”</p> <p>2. Xây dựng Danh mục thiết bị dạy nghề cấp độ quốc gia, nghề Hàn.</p>	
II KHỐI TRUNG TÂM, BỆNH VIỆN			
46	Bà Phạm Thị Lan Hương , Quản lý điều dưỡng Trung tâm sơ sinh, Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp	Nghiên cứu, khảo sát kiến thức xử trí và phòng chống sóc phản vệ của Điều dưỡng khoa nhi, Bệnh viện Đa khoa Nông Nghiệp	
47	Ông Đình Xuân Phương , Phó giám đốc, Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp	Nghiên cứu thực trạng sức khỏe người lao động của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT năm 2013 tại Bệnh viện Đa khoa nông nghiệp	
III KHỐI VIỆN			
48	Ông Ngô Đại Nguyên , Nghiên cứu viên chính, Phòng Kế hoạch Tài chính, Viện Quy hoạch và Thiết kế nông nghiệp	<p>1. Nghiên cứu phương thức sử dụng đất nương rẫy (đất dốc).</p> <p>2. Nghiên cứu quy hoạch, xây dựng vùng chuyên canh tập trung sản xuất cây hàng hoá và chăn nuôi đại gia súc trên cơ sở khai thác lợi thế về điều kiện tự nhiên của vùng Trung du miền núi Bắc bộ.</p>	
49	Ông Tăng Xuân Lưu , Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Bò và Đồng cỏ Ba Vì, Viện Chăn nuôi	Cải tiến phương pháp phối giống cho bò bằng tinh phân biệt giới tính để tăng hiệu quả sử dụng tinh và tỉ lệ thụ thai ở bò sữa	
IV KHỐI DOANH NGHIỆP			
50	Ông Phạm Văn Nam , Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Lương thực Bình Định, Tổng công ty lương thực miền Nam	<p>1. Thành lập mới xí nghiệp chế biến xuất khẩu gạo tại đồng bằng sông Cửu Long, mở rộng mạng lưới kinh doanh lương thực.</p> <p>2. Thay đổi chính sách kinh doanh, tập trung kinh doanh mặt hàng gạo thơm, gạo nếp, phẩm chất cao, có tỷ suất lợi nhuận cao</p>	

51	Ông Đình Cao Khuê , Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty cổ phần thực phẩm xuất khẩu Đồng Giao	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nghiên cứu hoàn thiện quy trình nhân giống gác quy mô công nghiệp và chế biến sản phẩm gác pure phục vụ xuất khẩu. 2. Nghiên cứu thay đổi quy trình sản xuất sản phẩm Ngô ngọt đóng hộp.
52	Ông Bùi Hữu Quỳnh , Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc công ty tư vấn xây dựng thủy lợi II	Thiết kế cửa sô thoát nước ngầm dưới tấm lát bê tông thượng-hạ lưu các cống tiêu
53	Ông Phan Xuân Quế , Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty lương thực miền Bắc	Phát triển thương hiệu gạo Vinafood 1.
54	Ông Nguyễn Đạt Phục , Phó trưởng ban Ban Tổ chức Lao động, Tổng công ty Lương thực miền Bắc	Đề xuất và Xây dựng một số Quy chế trong Hệ thống quản trị nội bộ của Tổng công ty Lương thực miền Bắc
55	Bà Tô Thị Thảo , Trưởng Ban kiểm soát nội bộ Tổng công ty lương thực miền Bắc.	Đề xuất và chỉ đạo xây dựng quy trình kiểm soát thực trạng của doanh nghiệp.
V	KHỐI CỤC, VỤ	
56	Ông Trần Quốc Toàn , Trưởng phòng Hành chính -Tổng hợp, Thanh tra Bộ	Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác trong tổ chức hoạt động của Đoàn thanh tra
57	Ông Phạm Ngọc Mậu , Trưởng phòng hợp tác song phương, Vụ Hợp tác quốc tế	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đề xuất cơ chế mới về hợp tác Việt Nam với Châu Phi trong lĩnh vực nông nghiệp 2. Tăng cường quản lý sử dụng tư vấn quốc tế trong các dự án ODA của Bộ
58	Ông Bùi Sỹ Doanh , Phó Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đề xuất quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Giống cây trồng, Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật 2. Nghiên cứu hoạt chất, hiệu lực kích thích sinh trưởng và xác định dư lượng của một số chế phẩm kích thích sinh trưởng (thuốc tăng phot) đang sử dụng trên rau hiện nay làm cơ sở trả lời dư luận.
VI	KHỐI BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN	
59	Ông Vũ Đình Hùng , Phó Trưởng Ban CPO	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đề xuất giải pháp kỹ thuật hợp lý cho nâng cấp kênh chính thuộc dự án JICA2 2. Đề xuất về tổ chức và điều chỉnh trong các bên tăng tiến độ và chất lượng chuẩn bị và thực thi dự án WB
60	Ông Phạm Đình Văn , Phó Trưởng Ban CPO	<ol style="list-style-type: none"> 1. Giải pháp cải thiện chế độ làm việc cho 02 tổ máy bơm ở hai biên các trạm bơm lớn tránh hiện tượng ồn, rung và tăng tuổi thọ của máy bơm. 2. Biện pháp xử lý nền kênh xả, trạm bơm Nghi Xuyên, Dự án ADB5
61	Bà Phạm Thị Minh Loan , Trưởng phòng Môi trường, Ban CPO	Đổi mới cách thức tổ chức, quản lý, thực hiện công tác đào tạo tại các Dự án
62	Ông Nguyễn Xuân Hùng , Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Ban Quản lý dự án Nông nghiệp	Giải pháp đưa thời gian công việc cụ thể của các vị trí việc làm theo chu kỳ của dự án
63	Bà Trần Thu Hà , Trưởng phòng Tài chính kế toán, Ban Quản lý các Dự án Lâm nghiệp	<ol style="list-style-type: none"> 1. Xây dựng phần mềm rút vốn qua Kho bạc theo dõi trên mạng Internet 2. Đề xuất quản lý chi phí phải trả cho các hoạt động của Tư vấn 3. Xây dựng Ngân hàng các dự án mới phù hợp với các Nhà tài trợ và các tổ chức Phi chính phủ

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02 /QĐ-BNN-HĐSK

Hà Nội, ngày 01 tháng 9 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu khoa học

CÔNG VĂN ĐẾN	
Số: ... 23989	
Ngày: ... 12/10	
	SAO GỬI
TRƯỞNG BAN	
PHÓ TRƯỞNG BAN	
CÁC PHÒNG	157 KC Trần Khai
VP ĐU AN, CV	
LƯU	✓

**HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Min Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNNPTNT ngày 10/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1019/QĐ-BNN-TCCB ngày 07/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến Bộ;

Căn cứ kết quả phiên họp Hội đồng sáng kiến Bộ ngày 23/7/2015;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 09 sáng kiến cấp toàn quốc năm 2014 cho 03 cá nhân và 151 sáng kiến cấp Bộ năm 2014 cho 115 cá nhân (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các thành viên Hội đồng sáng kiến Bộ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thành viên HĐTĐKT Bộ;
- Lưu: VT, TCCB, TĐKT.



Trần Thanh Nam

THỨ TRƯỞNG
Trần Thanh Nam

31.	Ông Tạ Hữu Nghĩa Trưởng Phòng Giám nghèo và An sinh xã hội nông thôn, Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	<i>Giải pháp về quy trình xây dựng thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất theo phương pháp có sự tham gia của người dân.</i>
32.	Ông Hoàng Thanh Vân Cục trưởng Cục Chăn nuôi	<i>Đề xuất và chỉ đạo phối hợp với các Sở Nông nghiệp và PTNT trong triển khai quản lý lợn đực giống.</i>
33.	Ông Nguyễn Xuân Dương Phó cục trưởng Cục Chăn nuôi	<i>Đề xuất quy định cụ thể về điều kiện đưa sản phẩm thức ăn chăn nuôi vào Danh mục thức ăn chăn nuôi được phép lưu hành tại Việt Nam.</i>
34.	Ông Lê Văn Bánh Tiên sĩ, Phó cục trưởng Cục Chế biến Nông Lâm thủy sản và nghề muối	<i>Thiết kế chế tạo, cài tiến máy nông nghiệp.</i>
KHỐI BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN		
35.	Ông Vũ Đình Hùng Phó trưởng ban Ban Quản lý Trung ương các dự án Thủy lợi	<i>Lựa chọn tiêu dự án và giải pháp công trình hợp lý cho dự án JICA3.</i>
36.	Ông Dư Đình Tạo Trưởng phòng Phòng Tổ chức hành chính, Ban Quản lý Trung ương các dự án Thủy lợi	<i>Lập đơn giá mẫu theo định mức Dự toán xây dựng cơ bản của Bộ Xây dựng</i>
		<i>Lập đơn giá chế tạo cơ khí thủy công theo định mức của Bộ Công thương.</i>
37.	Ông Phạm Văn Ngọc Trưởng phòng Phòng Kế hoạch, Ban Quản lý Trung ương các Dự án thủy lợi	<i>Xây dựng biểu quản lý và tổng hợp kế hoạch chung của các dự án do CPO quản lý.</i>
38.	Ông Vũ Xuân Thôn Trưởng ban Ban Quản lý các dự án Lâm nghiệp	<i>Nâng cao chất lượng công tác đàm phán với các nhà tài trợ, gắn hiệu quả đàm phán với tiến độ thực hiện dự án.</i>
		<i>Gắn hiệu quả hoạt động của Nhà thầu Tư vấn với kết quả giải ngân dự án ODA</i>
39.	Ông Trần Văn Luật Phó trưởng ban Ban Quản lý các dự án Lâm nghiệp	<i>Đề xuất quản lý việc thanh toán vốn từ tài khoản đặc biệt về tài khoản của Bộ Tài chính theo Văn kiện dự án</i>
		<i>Đề xuất đẩy nhanh tiến độ phê duyệt Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ - Dự án JICA2</i>
40.	Bà Trần Thu Hà Trưởng phòng Phòng Tài chính kế toán, Ban Quản lý các dự án Lâm nghiệp	<i>Đẩy nhanh tiến độ làm thủ tục thanh toán giải ngân vốn ODA các dự án vốn vay thuộc Ban quản lý</i>

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2038 /QĐ - TTg

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2015

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

VĂN BẢN ĐẾN

Số: 2346/2015

Ngày: 09 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

VĂN BẢN ĐI

Số: 9443

Ngày: 10/11/2015

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại các Tờ trình: số 7434/TTr-BNN-TCCB ngày 11 tháng 9 năm 2015, số 7711/TTr-BNN-TCCB ngày 21 tháng 9 năm 2015, số 7713/TTr-BNN-TCCB ngày 21 tháng 9 năm 2015, số 8822/TTr-BNN-TCCB ngày 27 tháng 10 năm 2015, số 8977/TTr-BNN-TCCB ngày 30 tháng 10 năm 2015 và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại các Tờ trình: số 2343/TTr-BTĐKT ngày 09 tháng 11 năm 2015, số 2344/TTr-BTĐKT ngày 09 tháng 11 năm 2015, số 2345/TTr-BTĐKT ngày 09 tháng 11 năm 2015, số 2346/TTr-BTĐKT ngày 09 tháng 11 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 09 tập thể và 39 cá nhân thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đã có nhiều thành tích trong công tác từ năm 2010 đến năm 2014, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Khắc Định;
- Lưu: VT, TCCV (3b), TĐT g

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Xuân Phúc

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Số **115** /SY-BNN-TCCB

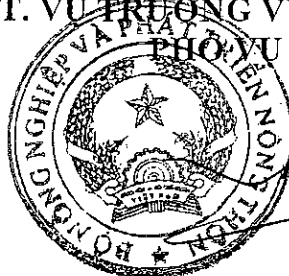
Nơi nhận:

- Như điều 1;
- Lưu TDKT-TCCB

SAO Y BẢN CHÍNH

Hà Nội, ngày **26** tháng **11** năm 2015

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



Nguyễn Sông Thao



**BẢNG TẬP THỂ CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG
BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**
(Kèm theo Quyết định số 2038/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015
của Thủ tướng Chính phủ)

I. TẬP THỂ

1. Vụ Kế hoạch, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
2. Vụ Nuôi trồng thủy sản, Tổng cục Thủy sản, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
3. Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
4. Ban Quản lý Trung ương các dự án thủy lợi, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
5. Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng II, Cục Bảo vệ thực vật, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
6. Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 1, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
7. Viện Nghiên cứu Ngô, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
8. Trường Đại học Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
9. Công ty Cổ phần Thuốc thú y Trung ương Navetco, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

II. CÁ NHÂN

1. Bà Nguyễn Thị Hương, Trưởng ban Kiểm soát, Công ty Cổ phần Xây dựng 41, Tổng công ty Xây dựng thủy lợi 4-CTCP, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
2. Bà Nguyễn Thị Nét, Phó Trưởng phòng Phòng Xe máy - Tổ chức, Công ty Cổ phần Xây dựng 41, Tổng công ty Xây dựng thủy lợi 4-CTCP, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
3. Ông Nguyễn Kim Chiến, Phó Trưởng phòng Phòng Kế hoạch - Tổng hợp, Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
4. Bà Trần Thị Dung, Chuyên viên Vụ Pháp chế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
5. Ông Nguyễn Quang Huy, Chuyên viên Vụ Pháp chế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

6. Nguyễn Hải Long, Chuyên viên chính Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

7. Ông Phạm Xuân Hoàn, Phó Vụ trưởng Vụ quản lý doanh nghiệp Nông nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

8. Bà Đặng Thị Tuyết Minh, Chuyên viên Vụ Kế hoạch, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

9. Ông Nguyễn Minh Nhạn, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

10. Bà Nguyễn Thị Hồng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

11. Ông Phạm Anh Tuấn, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

12. Ông Nguyễn Văn Tĩnh, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy lợi, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

13. Ông Nguyễn Bá Ngãi, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

14. Ông Nguyễn Xuân Hồng, Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

15. Ông Hà Hữu Tùng, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

16. Ông Vũ Xuân Thôn, Trưởng ban Ban Quản lý các dự án Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

17. Ông Trịnh Khắc Quang, Quyền Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

18. Ông Nguyễn Quang Kim, Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

19. Ông Đồng Văn Ngọc, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Cơ điện Hà Nội, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Đã có nhiều thành tích trong công tác từ năm 2010 đến năm 2014, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

20. Phó giáo sư, Tiến sĩ Đặng Thái Hải, Trưởng Bộ môn Hóa sinh động vật, Khoa Chăn nuôi và Nuôi trồng thủy sản, Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

21. Tiến sĩ Nguyễn Quang Học, Trưởng Bộ môn Quy hoạch đất đai, Khoa Quản lý đất đai, Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Số: **1172/QĐ-BNN-TCCB** Hà Nội, ngày **23** tháng **5** năm **2013**

CÔNG VĂN BẢN	
Số:	
Ngày:	
	SAO GỬI
TRƯỞNG BAN	
PHÓ TRƯỞNG BAN	
CÁC PHÒNG	
VP DỰ ÁN, CV:	
LIU	

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận Danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP, ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ sửa đổi Điều 3 nghị định số 01/2008/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 63/2011/TT-BNNPTNT ngày 30/9/2011 Hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Thủ trưởng các đơn vị thuộc Khối các Ban Quản lý dự án (Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy lợi) và các Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi khu vực;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đơn vị đạt Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" năm 2012 cho 11 đơn vị thuộc Khối các Ban Quản lý dự án (Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy lợi) và các Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi khu vực (có Danh sách kèm theo).

Điều 2. Tiền thưởng thực hiện theo Quyết định số 2713/QĐ-BNN-TC ngày 11/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Khối các Ban Quản lý dự án (Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy lợi) và các Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi khu vực có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCCB.



Hoàng Văn Thắng

ĐƯỢC CÔNG NHẬN DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ
ĐƯỢC CÔNG NHẬN DANH HIỆU TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC
NĂM 2012

(Kèm theo Quyết định số 1172 /QĐ-BNN-TCCB
ngày 23 tháng 5 năm 2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

**KHÓI: Ban Quản lý dự án (Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy lợi)
và các ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi khu vực**

1. Ban Quản lý các dự án Nông nghiệp;
2. Ban Quản lý các dự án Lâm nghiệp;
3. Ban Quản lý các dự án Thủy lợi;
4. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 2;
5. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 3;
6. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 4;
7. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 5;
8. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 6;
9. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 8;
10. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 9;
11. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 10./.

17/5

Số: **3947**/QĐ-BNN-TCCB

Hà Nội, ngày **05** tháng **10** năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
V/v tặng thưởng Bằng khen

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP, ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNNPTNT ngày 10/2/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Trung ương các Dự án thủy lợi tại Tờ trình số 1163/TTr-CPO-TCHC ngày 29/7/2015;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng thưởng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho 05 tập thể và 13 cá nhân (có danh sách kèm theo)

Đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng hoàn thành Dự án tưới Phan Rí - Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.


Điều 2. Tiền thưởng kèm theo Bằng khen của Bộ trưởng thực hiện theo Quyết định số 2713/QĐ-BNN-TC ngày 11/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Trưởng ban Ban Quản lý Trung ương các Dự án thủy lợi và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ trưởng (b/c);
- Lưu: VT, TCCB (15)

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Hoàng Văn Thắng

Hoàng Văn Thắng

DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN
ĐƯỢC TẶNG THƯỞNG BẰNG KHEN CỦA
BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
(Kèm theo Quyết định số **3947/QĐ-BNN-TCCB**
ngày **05 tháng 10 năm 2015** của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

I. TẬP THỂ

1. Ban Quản lý Dự án tưới Phan Rí - Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận;
2. Ban Quản lý Dự án tưới Phan Rí- Phan Thiết 2, tỉnh Bình Thuận;
3. Công ty cổ phần Xây dựng Phát triển hạ tầng Bình Thuận;
4. Công ty TNHH Nippon Koei;
5. Công ty cổ phần Xây dựng hạ tầng Nam Định.

II. CÁ NHÂN

1. Ông Đặng Thế Lương, Trưởng Phòng Tài chính, kế toán, Ban Quản lý Trung ương các Dự án thủy lợi;
2. Ông Bùi Xuân Kham, Phó Giám đốc Ban Quản lý Dự án tưới Phan Rí- Phan Thiết, Ban Quản lý Trung ương các Dự án thủy lợi;
3. Bà Dương Thanh Tú, Cán bộ Ban Quản lý Dự án tưới Phan Rí- Phan Thiết, Ban Quản lý Trung ương các Dự án thủy lợi;
4. Ông Lê Trọng Phan, Cán bộ Ban Quản lý Dự án tưới Phan Rí- Phan Thiết, Ban Quản lý Trung ương các Dự án thủy lợi;
5. Bà Bùi Thị Ngọc Hà, Cán bộ Ban Quản lý Dự án tưới Phan Rí- Phan Thiết, Ban Quản lý Trung ương các Dự án thủy lợi;
6. Ông Trần Văn Phi, Phó Giám đốc Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 7;
7. Ông Đặng Quang Tuyên, Phó Giám đốc Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 7;
8. Ông Nguyễn Việt Tuyên, Trưởng Phòng Thẩm định kỹ thuật, dự toán, Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 7;
9. Ông Đỗ Thanh Sự, Trưởng Phòng Kế hoạch, tài chính, Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 7;
10. Ông Nguyễn Ngọc Đông, Phó Giám đốc Trung tâm quản lý Dự án và Tư vấn xây dựng công trình Nông nghiệp và PTNT, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tỉnh Bình Thuận;
11. Ông Hồ Minh Tương, Trưởng Phòng Quản lý xây dựng công trình, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tỉnh Bình Thuận;
12. Ông Lê Văn Long, Phó Bí thư huyện ủy-Chủ tịch UBND huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận;
13. Ông Phan Thanh Hoàng, Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tỉnh Bình Thuận./.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1866/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 8138/TTr-BNN-TCCB ngày 05 tháng 10 năm 2015 và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 2166/TTr-BTĐKT ngày 19 tháng 10 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:


Điều 1. Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 01 tập thể và 03 cá nhân thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (có danh sách kèm theo), đã có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng và hoàn thành công trình Dự án tưới Phan Rí - Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các tập thể, cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Khắc Định,
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b). LHN, 40 b.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG


Nguyễn Xuân Phúc

DANH SÁCH TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN
ĐƯỢC TẶNG BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Quyết định số 1822/QĐ-TTg ngày 26 tháng 10 năm 2015
của Thủ tướng Chính phủ)

1. Ban Quản lý Dự án tưới Phan Rí - Phan Thiết thuộc Ban Quản lý Trung ương các dự án thủy lợi, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
2. Ông Vũ Đình Hùng, Phó Trưởng ban, Ban Quản lý Trung ương các dự án thủy lợi, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
3. Ông Nguyễn Việt Thành, Giám đốc Ban Quản lý Dự án tưới Phan Rí - Phan Thiết thuộc Ban Quản lý Trung ương các dự án thủy lợi, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
4. Ông Nguyễn Đình Thắng, Giám đốc Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 7, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

Số: **3174** /QĐ-BNN-TCCB

Hà Nội, ngày **10** tháng **8** năm **2015**

QUYẾT ĐỊNH

V/v tặng thưởng Bằng khen

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNNPTNT ngày 10/2/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi tại Tờ trình số 426/TTr-CPO-TCHC ngày 31/3/2015;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng thưởng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho 03 tập thể và 08 cá nhân thuộc Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi (*Có danh sách kèm theo*).

Đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2013-2014.

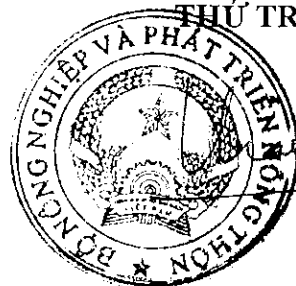
Điều 2. Tiền thưởng kèm theo Bằng khen của Bộ trưởng thực hiện theo Quyết định số 2713/QĐ-BNN-TC ngày 11/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Trưởng Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi và tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (b/c);
- Lưu: VT, TCCB (1c)

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Thanh Nam

**DANH SÁCH TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN
ĐƯỢC TẶNG THƯỞNG BẰNG KHEN CỦA
BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**
(Kèm theo Quyết định số **3174/QĐ-BNN-TCCB**
ngày **10** tháng **8** năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

BAN QUẢN LÝ TRUNG ƯƠNG CÁC DỰ ÁN THỦY LỢI

Tập thể:

1. Phòng Thẩm định chế độ, Dự toán;
2. Ban Quản lý Dự án JICA2;
3. Ban Quản lý Dự án WB7.

Cá nhân:

1. Bà Hoàng Hồng Diệp, Cán bộ Phòng Tài chính, Kế toán;
2. Bà Lê Thu Hoài, Cán bộ Phòng Tài chính, Kế toán;
3. Ông Phạm Đình Huynh, Phó trưởng phòng, Phòng Tổ chức, Hành chính;
4. Ông Vũ Tuấn Hùng, Cán bộ Phòng Tổ chức, Hành chính;
5. Ông Phạm Ngọc Hưng, Cán bộ Phòng Tổ chức, Hành chính;
6. Ông Nguyễn Thế Anh, Phó trưởng phòng, Phòng Môi trường, Tái định cư;
7. Bà Trần Vân Hằng, Cán bộ Phòng Môi trường, Tái định cư;
8. Ông Đinh Văn Lương, Cán bộ Ban Quản lý Dự án ADB5./.

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3466**/QĐ-BNN-TCCB

Hà Nội, ngày **27** tháng **8** năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc năm 2014.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính Phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNNPTNT ngày 10/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đơn vị đạt danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” năm 2014 cho 48 cơ quan, đơn vị thuộc Bộ (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Tiền thưởng kèm theo danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” thực hiện theo Quyết định số 2713/QĐ-BNN-TC ngày 11/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, Vụ TCCB. (49b)



Cao Đức Phát

CÔNG VĂN ĐẾN	
Số:	23.99A
Ngày: ...	27/10
	SAO GỬI
TRƯỞNG BAN	✓
PHÓ TRƯỞNG BAN	✓
CÁC PHÒNG	TCCB
VP DỰ ÁN, CV:	

[Handwritten signature]

DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
ĐƯỢC CÔNG NHẬN DANH HIỆU TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC NĂM 2014
(Kèm theo Quyết định số 3466/QĐ-BNN-TCCB ngày 27 tháng 8 năm 2015
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

I. KHỐI CÁC VĂN PHÒNG, THANH TRA, ĐẢNG, ĐOÀN THỂ:

1. Vụ Hợp tác Quốc tế.
2. Vụ Tài chính.
3. Vụ Tổ chức cán bộ.
4. Vụ Pháp chế.
5. Vụ Kế hoạch.
6. Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường.
7. Thanh tra Bộ.
8. Văn phòng Bộ.

II. KHỐI CỤC, TỔNG CỤC THUỘC BỘ :

1. Cục Quản lý xây dựng công trình.
2. Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản.
3. Cục Chế biến Nông lâm thủy sản và Nghề muối.
4. Cục Chăn nuôi.
5. Cục Bảo vệ thực vật.
6. Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn.
7. Cục Thú y.
8. Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương.

III. KHỐI CÁC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN:

1. Ban Quản lý các dự án Lâm nghiệp.
2. Ban Quản lý các dự án Nông nghiệp.
- ✓ 3. Ban Quản lý Trung ương các dự án Thủy lợi.
4. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 1.
5. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 2.
6. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 3.
7. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 4.
8. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 5.
9. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 6.
10. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 7.
11. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 8.
12. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 9.
13. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 10.

IV. KHỐI CÁC VIỆN TRỰC THUỘC BỘ:

1. Viện Nghiên cứu Hải sản.
2. Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn.
3. Viện Chăn nuôi.
4. Viện Quy hoạch và thiết kế nông nghiệp.

5. Viện Điều tra quy hoạch rừng.
6. Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam.
7. Viện Cơ điện Nông nghiệp và Công nghệ sau thu hoạch.

V. KHỐI TRUNG TÂM, BỆNH VIỆN, BÁO, TẠP CHÍ.

1. Trung tâm Khuyến nông Quốc gia.
2. Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp.
3. Báo Nông nghiệp Việt Nam.
4. Trung tâm quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn.
5. Trung tâm Xúc tiến Thương mại nông nghiệp.
6. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

VI. KHỐI CÁC DOANH NGHIỆP THUỘC BỘ.

1. Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Ngũ Cốc.
2. Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II.
3. Công ty Cổ phần Giống cây trồng Trung ương.
4. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác Thủy lợi Dầu tiếng Phước Hòa.
5. Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 40.
6. Công ty Cổ phần Dược và Vật tư Thú y Hanvet./.